

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HNGĐ - ST

Ngày 31/5/2022

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trương Thị Kim Anh

- Ông Trần Quang Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Chấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Minh-Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng xét xử công khai vụ án thụ lý số 04/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Bích H, sinh năm 1975; địa chỉ: P301, A2-TT HN, phường Ô, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lê Huy H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn T, xã HH, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/12/2021 gửi đến Tòa án vào ngày 05/01/2022 và bản tự khai ngày 15/3/2022 của nguyên đơn chị Cao Thị Bích H trình bày: Chị và anh Lê Huy H kết hôn vào năm 2011 tại UBND phường Ô, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Từ khi kết hôn vợ chồng không ở cùng nhau và thỉnh thoảng anh H có về thăm con, nhưng do anh H không có công việc làm ăn ổn định, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con; hai bên không quan tâm với nhau, tình cảm vợ chồng nay không còn, nên chị yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Lê Huy H.

Về con chung: Có 01 con là cháu Lê Huy S, sinh ngày 03/7/2011. Chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ lúc nhỏ cho đến nay; hiện cháu đang ở với chị nên có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành phiên hòa giải nhưng anh Lê Huy H vắng mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy, không tiến hành phiên hòa giải được.

Tại biên bản xác minh ngày 09/3/2022, Hội Liên hiệp phụ nữ xã Hải Hưng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị cung cấp thông tin: Anh Lê Huy H và chị Cao Thị Bích H có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại UBND phường Ô , quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Hiện hai bên sống ly thân, mỗi người ở mỗi nơi; đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các bên và quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- *Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:* Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại các Điều 26, 28, 35, 39, 97, 177, 195, 196, 203, 208, 220, 233 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:* Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:* Nguyên đơn chị Cao Thị Bích H đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lê Huy H chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về hướng giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân, tranh chấp về nuôi con: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Cao Thị Bích H được ly hôn anh Lê Huy Hà; về nuôi con chung: Hiện tại cháu Lê Huy S, sinh ngày 03/7/2011 đang ở với chị H, cháu S có đơn trình bày ở với mẹ nên giao cháu Sơn cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp; anh Lê Huy H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Cao Thị Bích H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn về việc giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn Trà Lộc, xã Hải Hưng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu giải quyết của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn và bị đơn. Chị Cao Thị Bích H đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, anh Lê Huy Hà chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Theo đơn khởi kiện ngày 13/12/2021, bản tự khai ngày 15/3/2022 của chị Cao Thị Bích H, biên bản xác minh ngày 09/3/2022 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Cao Thị Bích H và Lê Huy H có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại UBND phường Ô , quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Từ khi kết hôn cho đến nay vợ chồng không ở cùng nhau, thỉnh thoảng anh Hà có về thăm con, nhưng do anh H không có công việc làm ăn ổn định, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con; hiện tại hai bên sống ly thân, mỗi người mỗi nơi. Trong thời gian sống ly thân hai bên không quan tâm liên lạc gì với nhau, tình cảm vợ chồng nay không còn. Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa chị Cao Thị Bích H và anh Lê Huy H không đạt được, tình cảm vợ chồng nay không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thị Bích H. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Cao Thị Bích H được ly hôn anh Lê Huy H.

[4]. Về nuôi con chung: Chị Cao Thị Bích H và anh Lê Huy H có 01 con chung là cháu Lê Huy S, sinh ngày 03/7/2011, được chị H chăm sóc, nuôi dưỡng từ khi nhỏ cho đến nay và đang ở với chị H, cháu Lê Huy S có đơn trình bày nguyện vọng được ở với mẹ, nên giao cháu S cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Lê Huy H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Cao Thị Bích H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Bích H được ly hôn anh Lê Huy H.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Lê Huy S, sinh ngày 03/7/2011 cho chị Cao Thị Bích H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Lê Huy H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Cao Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số CC2021/0000058 ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng, chị Cao Thị Bích H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- UBND phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hoan

Thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Kim Anh-Trần Quang Dũng

Nguyễn Đức Hoan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- UBND phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hoan

